

Hà Nội, ngày 25 tháng 01 năm 2021

TỜ TRÌNH

(V/v Phương án phát hành riêng lẻ để tăng vốn điều lệ năm 2021, phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán)

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung ương I

Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung ương I (“Công ty”) kính trình Đại hội đồng cổ đông bất thường (“Đại hội”) xem xét và bỏ phiếu biểu quyết thông qua các vấn đề sau:

Vấn đề 1: THÔNG QUA PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RIÊNG LẺ ĐỂ TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ NĂM 2021, PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH

HĐQT trình Đại hội xem xét và thông qua Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ, Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành đính kèm Tờ trình này.

Vấn đề 2: ỦY QUYỀN CHO HĐQT THỰC HIỆN CÁC VẤN ĐỀ BIỂU QUYẾT THÔNG QUA TẠI ĐẠI HỘI

Kính trình Đại hội xem xét các vấn đề nêu trên và ủy quyền cho HĐQT chủ động triển khai cụ thể các vấn đề, chủ trương đã được thông qua.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, BKS, GD;
- Lưu VP;



Nguyễn Anh Tuấn

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

PHƯƠNG ÁN

**CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RIÊNG LẺ ĐỂ TẶNG VỐN ĐIỀU LỆ NĂM 2021,
PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN**

(Đính kèm Tờ trình số 04 /VNY-TTr-ĐHĐCĐBT 2021 ngày 25/01/2021)

Nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển, đảm bảo nguồn vốn cấp thiết cho Công ty phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, đồng thời để giảm áp lực trả nợ vay và lãi vay lớn hàng năm, đặc biệt vốn vay từ các cá nhân, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần thuốc thú y Trung ương 1 (mã chứng khoán VNY) kính trình Quý vị cổ đông Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi nợ và tặng vốn điều lệ năm 2021 và Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán như sau:

I. Căn cứ pháp lý cho việc phát hành cổ phiếu

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 và các văn bản hướng dẫn;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần thuốc thú y Trung ương 1;
- Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019 và Báo cáo tài chính soát xét 6 tháng đầu năm 2020 (Công ty mẹ và Hợp nhất) của Công ty Cổ phần thuốc thú y Trung ương 1.

II. Sự cần thiết của Phương án chào bán:

Theo Báo cáo tài chính Hợp nhất đã kiểm toán năm 2019 thì Lỗ sau thuế của Công ty là 199.086.965.040 đồng và lỗ lũy kế tính đến 30/06/2020 là 206.528.449.051 đồng, vượt 120.190.303.572 đồng vốn đầu tư của chủ sở hữu cùng thời điểm, nợ ngắn hạn của đơn vị đã vượt quá tài sản ngắn hạn của đơn vị là 218.338.554.215 đồng. Do vậy tình hình tài chính của Công ty là vô cùng khó khăn và không đủ điều kiện để chào bán cổ phiếu ra công chúng và huy động vốn từ các nguồn tín dụng khác. Vì vậy, Công ty chỉ có Phương án tối ưu nhất là phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư, và cho chủ nợ để hoán đổi nợ và xử lý dứt điểm các khoản nợ cá nhân còn tồn đọng. Để giải quyết nhu cầu vốn, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Hội đồng quản trị lựa

chọn phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ để xử lý các khoản nợ cá nhân cụ thể như sau:

1. Phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư chiến lược và nhà đầu tư chuyên nghiệp, tiền thu được từ đợt phát hành dùng để thanh toán khoản nợ vay của cá nhân
2. Hoán đổi khoản nợ vay của cá nhân/tổ chức theo Danh sách kèm theo nhằm cải thiện các chỉ số tài chính để Công ty tập trung vào hoạt động sản xuất và kinh doanh.

III. Phương án phát hành

1. Thông tin tóm tắt về đợt phát hành

1	Tên cổ phiếu	Công ty Cổ phần thuốc thú y Trung ương 1
2	Mã cổ phiếu	VNY
3	Sàn giao dịch	UpCom
4	Loại cổ phiếu phát hành	Cổ phiếu phổ thông
5	Tổng số cổ phiếu đang lưu hành	8.250.000 cổ phiếu
6	Số lượng cổ phiếu quỹ	13 cổ phiếu
7	Tổng số cổ phiếu phát hành dự kiến	6.000.000 cổ phiếu <i>Trong đó:</i> + Phát hành cổ phiếu cho Nhà đầu tư bao gồm Nhà đầu tư chiến lược và Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp (60,61% vốn điều lệ hiện tại): 5.000.000 cổ phiếu + Phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ vay cho các cá nhân/tổ chức (12,12% vốn điều lệ hiện tại): 1.000.000 cổ phiếu
8	Mệnh giá cổ phiếu phát hành	10.000 đồng/cổ phần
9	Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá	60.000.000.000 đồng (<i>Sáu mươi tỷ đồng chẵn</i>)
10	Vốn điều lệ trước khi phát hành	82.500.000.0000 đồng (<i>Tám mươi hai tỷ năm trăm triệu đồng</i>)
11	Vốn điều lệ sau khi phát hành dự kiến	142.500.000.000 đồng (<i>Một trăm bốn mươi hai tỷ năm trăm triệu đồng</i>)

12	Giá trị khoản nợ phải trả được hoán đổi	125.119.674.904 đồng (bằng chữ: <i>Một trăm hai mươi lăm tỷ một trăm mười chín triệu sáu trăm bảy mươi tư nghìn chín trăm linh tư đồng</i>)
13	Số lượng cổ phiếu dự kiến hoán đổi cho từng chủ nợ	Chi tiết nêu tại Phương án hoán đổi chi tiết đính kèm Phương án này
14	Phương pháp xác định và tỷ lệ hoán đổi	Chi tiết nêu tại Phương án hoán đổi chi tiết đính kèm Phương án này
15	Tỷ lệ hoán đổi	12,5119:1 (nghĩa là 125.119 đồng tiền nợ được hoán đổi 1 cổ phiếu với giá phát hành 10.000 đồng/cổ phiếu)
16	Phương thức phát hành	<ul style="list-style-type: none"> + Phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho Nhà đầu tư chiến lược và Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp; + Phát hành cổ phiếu cho cá nhân/tổ chức cho vay để hoán đổi nợ;
17	Đối tượng phát hành	<ul style="list-style-type: none"> + Đối với phát hành cổ phiếu riêng lẻ: Nhà đầu tư chiến lược, Nhà đầu tư chuyên nghiệp theo quy định của pháp luật; + Đối với phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ: Cá nhân/tổ chức cho vay theo Danh sách kèm theo Phương án này
18	Tiêu chí lựa chọn	<ul style="list-style-type: none"> + Đối với phát hành cổ phiếu riêng lẻ: <ul style="list-style-type: none"> - Nhà đầu tư chiến lược: Là tổ chức hoặc cá nhân có kinh nghiệm quản lý liên quan hoặc có kinh nghiệm về tài chính, ngân hàng, thị trường chứng khoán... nhằm hỗ trợ cho Công ty trong quá trình quản trị công ty và tái cấu trúc doanh nghiệp. + Đối với cá nhân: <ul style="list-style-type: none"> • Có ít nhất 10 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính, chứng khoán, ngân hàng, quản lý quỹ, quản lý tài sản... • Trình độ học vấn: Đại học trở lên • Cam kết có đủ năng lực tài chính để tham gia mua cổ phần của Công ty theo số lượng cổ

phiếu đăng ký mua.

+ Đối với tổ chức:

- Hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, chứng khoán, quản trị doanh nghiệp, quản lý quỹ, quản lý tài sản hoặc ngành thuốc thú y.
- Vốn điều lệ: trên 100 tỷ đồng;
- Thời gian hoạt động kinh doanh tính đến thời điểm HDQT/ĐHĐCĐ thông qua danh sách được mua cổ phần riêng lẻ: tối thiểu 3 (ba) năm

- **Nhà đầu tư chuyên nghiệp**: Nhà đầu tư được lựa chọn phải thuộc một trong các đối tượng sau:
(1) Ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, công ty tài chính, tổ chức kinh doanh bảo hiểm, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, công ty đầu tư chứng khoán, quỹ đầu tư chứng khoán, tổ chức tài chính quốc tế, quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, tổ chức tài chính nhà nước được mua chứng khoán theo quy định của pháp luật có liên quan;

(2) Công ty có vốn điều lệ đã góp đạt trên 100 tỷ đồng hoặc tổ chức niêm yết, tổ chức đăng ký giao dịch;

(3) Người có chứng chỉ hành nghề chứng khoán;

(4) Cá nhân nắm giữ danh mục chứng khoán niêm yết, đăng ký giao dịch có giá trị tối thiểu là 02 tỷ đồng theo xác nhận của công ty chứng khoán tại thời điểm cá nhân đó được xác định tư cách là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp;

(5) Cá nhân có thu nhập chịu thuế năm gần nhất tối thiểu là 01 tỷ đồng tính đến thời điểm cá nhân đó được xác định tư cách là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo hồ sơ khai thuế đã nộp cho cơ quan thuế hoặc chứng từ khấu trừ thuế của tổ chức, cá nhân chi trả. Ngoài ra, nhà đầu tư đang

		là chủ nợ của Công ty, có tiềm lực tài chính, cam kết hỗ trợ Công ty mở rộng kênh bán hàng, cải thiện kết quả kinh doanh.
	Hạn chế chuyển nhượng	<p>+ Đối với phát hành cổ phiếu riêng lẻ: Toàn bộ cổ phiếu chào bán riêng lẻ bị hạn chế tối thiểu là 03 năm đối với nhà đầu tư chiến lược và tối thiểu là 01 năm đối với nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán, trừ trường hợp chuyển nhượng giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp hoặc thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật;</p> <p>+ Đối với phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ: Toàn bộ cổ phiếu phát hành để hoán đổi nợ đều bị hạn chế chuyển nhượng tối thiểu là 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán, trừ trường hợp chuyển nhượng giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp hoặc thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật;</p>
	Thời gian thực hiện	+ Dự kiến Quý I – Quý II/2021, ngay sau khi nhận được chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về phương án phát hành riêng lẻ cổ phiếu của Công ty. Thời gian cụ thể sẽ ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định.

2. Phương án phát hành chi tiết

2.1 Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ:

- **Số lượng phát hành:** 5.000.000 cổ phiếu (*Năm triệu cổ phiếu*)
- **Tổng giá trị phát hành tính theo mệnh giá:** 50.000.000.000 đồng (*Năm mươi tỷ đồng*)
- **Mục đích sử dụng vốn:** Để thanh toán một phần tiền gốc các Khoản vay nêu tại “Phụ lục 01. Danh sách các khoản vay cá nhân tại ngày 30/06/2020” được

trình bày tại Báo cáo tài chính soát xét tại thời điểm 30/6/2020 (“Sau đây gọi tắt là “Danh sách khoản vay”).

- **Hình thức phát hành:** Chào bán cổ phiếu riêng lẻ
 - **Đối tượng phát hành:**
 - + **Nhà đầu tư chiến lược: Công ty TNHH MTV Quản lý quỹ Ngân hàng TMCP Công thương Việt nam:**
 - Giấy phép thành lập số 50/UBCK-GP ngày 26/10/2010 do UBCK cấp
 - Địa chỉ: 34 Cửa Nam, Hoàn Kiếm, Hà Nội
 - Số lượng cổ phần phát hành dự kiến: 4.000.000 cổ phiếu
 - Giá trị phát hành tính theo mệnh giá dự kiến: 40.000.000.000 đồng (*Bốn mươi tỷ đồng*)
 - + **Nhà đầu tư chuyên nghiệp:**
 - Số lượng cổ phần phát hành dự kiến: 1.000.000 cổ phiếu
 - Giá trị phát hành tính theo mệnh giá dự kiến: 10.000.000.000 đồng (*Mười tỷ đồng*).
 - Ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp để mua cổ phiếu phát hành trong đợt chào bán riêng lẻ này của Công ty, với điều kiện đáp ứng được các tiêu chí của Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp như đã trình bày ở mục trên và phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành về chứng khoán và thị trường chứng khoán.
 - + **Điều kiện hạn chế chuyển nhượng:** Toàn bộ cổ phiếu chào bán riêng lẻ bị hạn chế tối thiểu là 03 năm đối với nhà đầu tư chiến lược và tối thiểu là 01 năm đối với nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán, trừ trường hợp chuyển nhượng giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp hoặc thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật;
 - **Nguyên tắc xử lý số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết:** Số cổ phiếu chưa phân phối hết cho nhà đầu tư chiến lược và nhà đầu tư chuyên nghiệp (nếu có) sẽ ủy quyền cho Hội đồng quản trị tiếp tục chào bán cho các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp khác quan tâm với giá bán không thấp hơn giá chào bán tại Phương án này (10.000 đồng/cổ phần).
 - **Thời gian thực hiện:** Ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông thông qua và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có ý kiến chấp thuận theo quy định.
 - **Giá chào bán dự kiến: 10.000 đồng/cổ phiếu** (*Mười nghìn đồng một cổ phiếu*)
- 2.2 Phương án phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ:**
- **Số lượng chào bán dự kiến: 1.000.000 cổ phiếu** (*Một triệu cổ phiếu*)

- **Tổng giá trị chào bán dự kiến tính theo mệnh giá:** 10.000.000.000 đồng
(Mười tỷ đồng)
- **Mệnh giá:** 10.000 đồng/cổ phiếu
- **Giá phát hành:** 10.000 đồng/cổ phần (Mười nghìn đồng một cổ phần)
- **Hình thức phát hành:** phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ.
- **Đối tượng phát hành:** Cá nhân/tổ chức cho vay theo “**Danh sách khoản vay**” được trình bày tại Báo cáo tài chính hợp nhất soát xét tại thời điểm 30/6/2020. Các đối tượng được trình bày trong “**Danh sách khoản vay**” này cũng thuộc đối tượng là các cá nhân/tổ chức cho Công ty vay theo BCTC hợp nhất đã kiểm toán tại ngày 31/12/2019 (tuy nhiên đơn vị kiểm toán không lập danh sách chi tiết). Tại thời điểm lập phương án này, Công ty chưa hoàn thành việc kiểm toán BCTC năm 2020 Hợp nhất và BCTC công ty mẹ. Các chủ nợ của Công ty có tên trong “**Danh sách khoản vay**” trên đã đồng ý chốt số tiền nợ (bao gồm nợ gốc và lãi vay tính đến 30/06/2020) và không phát sinh lãi kể từ và bao gồm ngày 01/07/2020. Trường hợp có sự khác biệt về chủ nợ và số tiền trong “**Danh sách khoản vay**” trên BCTC hợp nhất soát xét tại ngày 30/06/2020 và BCTC kiểm toán hợp nhất tại ngày 31/12/2020, ĐHCĐ Công ty đồng ý phát hành cổ phiếu hoán đổi nợ cho các chủ nợ của Công ty có tên trong “**Danh sách khoản vay**” trên BCTC Hợp nhất soát xét tại ngày 30/06/2020.
- **Phương pháp xác định và tỷ lệ hoán đổi:**

Căn cứ theo số liệu tại báo cáo tài chính Hợp nhất soát xét ngày 30/06/2020, tổng số dư nợ đối với các khoản vay giữa Công ty và các cá nhân/tổ chức cho vay tính đến ngày 30/06/2020 là **175.119.674.904** đồng (bằng chữ: Một trăm bảy mươi lăm tỷ một trăm mười chín triệu sáu trăm bảy mươi tư nghìn chín trăm linh tư đồng) (“**Khoản nợ**”); chi tiết các Khoản nợ được trình bày tại “**Danh sách khoản vay**” được trình bày tại Báo cáo tài chính soát xét tại thời điểm 30/6/2020.

Trong đó:

- + Giá trị nợ gốc: **131.116.101.404** đồng (Bằng chữ: Một trăm ba mươi một tỷ một trăm mười sáu triệu một trăm lẻ một ngàn bốn trăm lẻ bốn đồng chẵn.) (“**Nợ gốc**”) Lãi vay: **44.003.573.500** đồng (Bằng chữ: Bốn mươi bốn tỷ không trăm linh ba triệu năm trăm bảy mươi ba nghìn năm trăm đồng) (“**Tiền lãi**”)
- + Số tiền nợ gốc được trả bằng tiền huy động được từ phát hành riêng lẻ cho nhà đầu tư chiến lược và nhà đầu tư chuyên nghiệp (trình bày tại mục 2.1): **50.000.000.000** đồng (Bằng chữ: Năm mươi tỷ đồng). Số tiền này được trả cho từng chủ nợ theo tỷ lệ = $(50.000.000.000/131.116.101.404) \times \text{Dư nợ gốc của từng chủ nợ tính đến 30/6/2020}$

- + Nợ gốc còn lại sau khi thanh toán một phần tiền gốc có giá trị 50.000.000.000 đồng từ nguồn thu phát hành cổ phiếu riêng lẻ nêu tại mục 2.1 là: 81.116.101.404 đồng (“**Nợ gốc còn lại**”)
- + Tổng giá trị Nợ gốc còn lại và Tiền lãi sẽ được hoán đổi thành cổ phần: = *Nợ gốc còn lại* + *Tiền lãi* = 81.116.101.404 + 44.003.573.500 = **125.119.674.904 đồng** (bằng chữ: Một trăm hai mươi lăm tỷ một trăm mười chín triệu sáu trăm bảy mươi tư nghìn chín trăm linh tư đồng)
- + Tỷ lệ hoán đổi nợ trên 01 cổ phần là 12,5119 lần, nghĩa là 125.119 đồng/cổ phần (tương đương tỷ lệ 12,5119:1, chủ nợ sở hữu khoản nợ (gồm cả gốc và lãi) với mỗi 125.119 đồng sẽ được quyền mua 1 cổ phần với giá 10.000 đồng/cổ phần)
- + Số cổ phần mà từng Chủ nợ nhận được khi hoán đổi nợ được xác định như sau:

$$\begin{array}{l} \text{Số cổ phần nhận được} \\ \text{khi hoán đổi nợ của} \\ \text{từng chủ nợ} \end{array} = \frac{\text{Phần “Nợ gốc còn lại” + “Tiền} \\ \text{lãi” của từng Chủ nợ}}{10.000 \times 12,5119}$$

- + Nguyên tắc làm tròn: số lượng cổ phiếu phát hành để hoán đổi nợ cho các chủ nợ sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị để đảm bảo tổng số lượng cổ phiếu phân phối không vượt quá tổng số lượng phát hành để hoán đổi nợ.
- + Tổng số cổ phần được hoán đổi tối đa mà từng Chủ nợ nhận được sẽ không vượt quá số cổ phần tương ứng của Chủ nợ đó được nêu tại Phụ lục 01 – Danh sách hoán đổi nợ thành cổ phần của Phương án này.
- + Số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn theo nguyên tắc trên sẽ được hủy bỏ, số tiền dư ra do không được chuyển đổi theo nguyên tắc làm tròn nêu trên sẽ được hủy bỏ.

Ví dụ: chủ nợ Nguyễn Văn A cho Công ty vay, có Nợ gốc còn lại là 2.000.000.000 đồng gốc (sau khi đã được thanh toán một phần dư nợ gốc từ số tiền thu được do phát hành riêng lẻ cho nhà đầu tư chiến lược và nhà đầu tư Chuyên nghiệp) và tiền lãi vay là 200.000.000 đồng, sẽ nhận được số cổ phần phát hành để hoán đổi nợ như sau:

$$\begin{array}{l} \text{Số cổ phần nhận} \\ \text{được của Ông A} \end{array} = \frac{2.000.000.000 + 200.000.000}{10.000 \times 12,5119} = 17.583,26 \text{ cổ phần}$$

Ông Nguyễn Văn A sẽ được nhận 17.583 cổ phần theo nguyên tắc làm tròn trên đây, số cổ phiếu lẻ và số tiền dư ra do nguyên tắc làm tròn này sẽ được hủy bỏ.

- + ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Công ty làm việc với các chủ nợ để đảm bảo phương án phân phối cổ phiếu thực hiện đúng quy định của phương án này và pháp luật.
 - **Điều kiện hạn chế chuyển nhượng:** Toàn bộ cổ phiếu phát hành để hoán đổi nợ đều bị hạn chế chuyển nhượng tối thiểu là 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán, trừ trường hợp chuyển nhượng giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp hoặc thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật;
 - **Thời gian thực hiện:** Ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông thông qua và được Ủy ban chứng khoán Nhà nước có ý kiến chấp thuận theo quy định.
- 2.3 Mức độ pha loãng thu nhập trên mỗi cổ phiếu (EPS) sau khi phát hành:**
- **Pha loãng giá cổ phiếu:** Cổ phiếu phát hành riêng lẻ cho nhà đầu tư chiến lược, nhà đầu tư chuyên nghiệp và hoán đổi nợ không làm pha loãng giá cổ phiếu và không làm điều chỉnh giá theo quy định của Sở giao dịch chứng khoán.
 - **Pha loãng thu nhập trên một cổ phiếu (Pha loãng EPS):**

$$EPS = \text{Lợi nhuận sau thuế} / \text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân.}$$

Chỉ số EPS sau khi phát hành có thể bị pha loãng do tổng số lượng cổ phiếu lưu hành sẽ tăng lên so với hiện tại và việc sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành chưa tạo ra ngay doanh thu và lợi nhuận.
- 2.4 Chào mua công khai:**
- Đồng ý cho các nhà đầu tư mua cổ phiếu dưới hình thức chào bán riêng lẻ sẽ không phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai kể cả khi khối lượng chào mua vượt tỷ lệ quy định về chào mua công khai theo quy định tại Điều 35 Luật Chứng khoán.
- 3. Cơ cấu cổ đông sau khi phát hành (theo vốn điều lệ mới dự kiến).**
- Công ty TNHH MTV Quản lý quỹ Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam chiếm 28,07% vốn điều lệ
 - Nhà đầu tư chuyên nghiệp chiếm 7,02% vốn điều lệ
 - Nhóm chủ nợ thực hiện hoán đổi cổ phiếu chiếm 7,02% vốn điều lệ
 - Cổ đông khác chiếm 57,89% vốn điều lệ
- 4. Thời gian dự kiến phát hành:** Trong Quý I – Quý II/2021. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định thời gian phân phối phù hợp với quy định của pháp luật và đảm bảo lợi ích của Công ty.
- 5. Đăng ký bổ sung và đăng ký giao dịch bổ sung:**

Toàn bộ số cổ phiếu phát hành riêng lẻ cho nhà đầu tư chiến lược, nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp và để hoán đổi nợ sẽ được đăng ký bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam/Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSD) và đăng ký giao dịch bổ sung trên thị trường chứng khoán UPCOM theo đúng quy định của pháp luật.

6. Phương án huy động vốn trong trường hợp cổ phần không chào bán hết theo dự kiến

Dự kiến số tiền tối thiểu cần thu được trong đợt chào bán: Với mức giá chào bán cổ phiếu cho nhà đầu tư bằng 10.000 đồng/cổ phần và tiềm năng phát triển của Công ty trong thời gian tới, Công ty tin tưởng vào việc chào bán thành công 5.000.000 cổ phiếu cho nhà đầu tư với số tiền thu được dự kiến **50.000.000.000 đồng**.

Đối với Phương án phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ, do các chủ nợ đã ký kết **Thỏa thuận xử lý nợ** với Công ty và thống nhất Phương pháp xác định và tỷ lệ hoán đổi, nên Công ty tin tưởng sẽ phát hành thành công 1.000.000 cổ phiếu để hoán đổi nợ. Trong trường hợp cổ phần không phân phối hết hoặc thời gian phát hành kéo dài hơn dự kiến, ĐHCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty xem xét chỉ thực hiện phân phối theo thực tế số cổ phần chủ nợ đăng ký thực hiện hoán đổi.

7. Thay đổi Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh và Điều chỉnh Điều lệ hoạt động

Theo mức vốn điều lệ mới sau khi kết thúc đợt chào bán cổ phiếu, ĐHCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị sẽ tiến hành thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và sửa đổi Điều lệ tổ chức và Hoạt động theo số vốn điều lệ mới sau khi kết thúc đợt chào bán cổ phiếu.

8. Phương án sử dụng vốn:

8.1 Mục đích phát hành: Để thực hiện các mục đích sau:

- Hoán đổi các khoản nợ vay của cá nhân/tổ chức theo Danh sách kèm theo.
- Thanh toán một phần tiền gốc của các khoản nợ vay của cá nhân/tổ chức (theo danh sách kèm theo).

8.2 Số tiền thu được từ đợt phát hành dự kiến

Đơn vị tính: 1.000 đồng

TT	Đối tượng phát hành	Số lượng CP phát hành	Giá chào bán dự kiến	Tổng số tiền thu được dự kiến	Thặng dư

1	Phát hành cổ phiếu riêng lẻ	5.000.000	10	50.000.000	0
	Tổng cộng	5.000.000		50.000.000	0

8.3 Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán dự kiến

Số tiền 50.000.000.000 đồng trên sẽ được trả khoản nợ gốc của các chủ nợ theo danh sách kèm theo.

Trường hợp kết thúc đợt phát hành, Công ty không thu đủ số tiền 50.000.000.000 đồng nêu trên để trả một phần gốc cho các chủ nợ, thì tổng số lượng cổ phần phát hành để hoán đổi nợ (1.000.000 cổ phần) và số nợ hoán đổi (bao gồm cả gốc và lãi là 125.119.674.904 đồng) không thay đổi.

9. Lộ trình thực hiện

STT	CÔNG VIỆC	THỜI GIAN (Ngày)
	Chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước	Ngày X
1	Thông báo phát hành	X + 1
2	Tiến hành thủ tục chào bán	X+1 - X+ 21
3	Báo cáo kết quả phát hành	X+25
4	Đăng ký chứng khoán bổ sung	X +30-X+40

III. Ủy quyền

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty toàn quyền quyết định:

- Điều chỉnh/bổ sung phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ nhằm tăng vốn điều lệ để phù hợp với sự thay đổi của các văn bản pháp luật tại mọi thời điểm triển khai phương án (xin cấp phép các cơ quan quản lý, phân phối cổ phiếu, đăng ký lưu ký bổ sung cổ phiếu chào bán thành công...) và/ hoặc sửa đổi, bổ sung phương án chào bán theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền theo nguyên tắc đảm bảo số lượng cổ phiếu chào bán không vượt quá tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, để đảm bảo đợt chào bán được thành công cũng như việc huy động vốn của Công ty được thực hiện một cách hợp pháp, đúng quy định, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và Công ty;
- Thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan đến đợt phát hành này, báo cáo Ủy ban Chứng khoán nhà nước, các cơ quan có liên quan phù hợp với quy định của Pháp luật về chứng khoán, thị trường chứng khoán và các quy định liên quan;
- Lựa chọn nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp để mua cổ phiếu phát hành trong đợt chào bán riêng lẻ này của Công ty, với điều kiện đáp ứng được các tiêu chí của Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp như đã trình

bày Phương án này và phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

- Thực hiện việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ và quyết định, thực hiện thủ tục phân phối cổ phiếu, điều chỉnh/bổ sung danh sách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo phương án chào bán nêu trên đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật
- Làm việc với các chủ nợ để đảm bảo phương án phân phối cổ phiếu thực hiện đúng quy định của phương án này và pháp luật.
- Cân đối và sử dụng linh hoạt số tiền thu được từ đợt phát hành sao cho phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, nhằm đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn và lợi ích của các Cổ đông;
- Lựa chọn thời điểm thích hợp để triển khai phương án chào bán đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật, phương án xử lý cổ phần lẻ và cổ phần không chào bán hết trong đợt phát hành với giá bán không thấp hơn mệnh giá;
- Xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép phát hành gửi UBCKNN và các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan
- Thực hiện thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh với số vốn điều lệ mới;
- Sửa đổi vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty;
- Hoàn tất các thủ tục để đăng ký bổ sung cổ phiếu mới phát hành tại VSD và đăng ký giao dịch cổ phiếu mới phát hành trên thị trường chứng khoán UPCOM;
- Thực hiện các công việc khác nhằm đảm bảo cho đợt chào bán và hoán đổi nợ thành công.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua các nội dung trên.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, BKS, GD;
- Lưu VP;



Nguyễn Anh Tuấn